

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP A2**

Số tín chỉ: 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Kế toán

Năm 2016

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Kế toán

1. Tên học phần: Kế toán doanh nghiệp A2

2. Mã học phần: KTOAN 327

3. Số tín chỉ: 3 (2, 1)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ ba

5. Phân bổ thời gian:

- Lên lớp: 60 tiết (Lý thuyết: 30 tiết, Thực hành: 30 tiết)

- Tự học: 90 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Học xong môn Nguyên lý kế toán A, Kế toán doanh nghiệp A1

7. Giảng viên:

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com
2	ThS. Đinh Thị Kim Thiết	0389.037.289	duongkhanh2010@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyenneu@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Kế toán doanh nghiệp A2 trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nội dung, nguyên tắc hạch toán, tài khoản sử dụng, phương pháp hạch toán và phương pháp ghi sổ đối với kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Trình bày được các loại chứng từ, tài khoản sử dụng và các phương pháp hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, tiền lương và các khoản trích theo lương	3	[1.2.1.2a]
MT1.2	Trình bày được các loại chứng từ, tài khoản sử dụng và các phương pháp hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến chi	3	

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	phí và giá thành sản phẩm.		
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng nhận diện chứng từ, tài khoản kế toán liên quan đến nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ; tiền lương và các khoản trích theo lương; chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm để phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng lập chứng từ kế toán, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ; tiền lương và các khoản trích theo lương; chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, ghi sổ kế toán theo các hình thức kế toán khác nhau tại các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế, xã hội.	5	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	5	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Hiểu được các nguyên tắc kế toán, nội dung, kết cấu của các tài khoản kế toán.	2	[2.1.5]
CDR1.2	Nhận diện được các chứng từ kế toán có liên quan đến nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ; tiền lương và các khoản trích theo lương; chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm trong hoạt động của doanh nghiệp.	3	
CDR1.3	Xác định được các tài khoản kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ; tiền lương và các khoản trích theo lương; chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm.	5	
CDR1.4	Nhận biết được sổ sách kế toán các tài khoản liên quan theo từng hình thức kế toán và hiểu được quy trình ghi sổ chung đối với các hình thức kế toán.	3	

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Lập được một số chứng từ và định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ; tiền lương và các khoản trích theo lương; chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm,... trong các loại hình doanh nghiệp khác nhau.	3	[2.2.1]
CDR2.2	Ghi được một số loại sổ kế toán liên quan đến nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ; tiền lương và các khoản trích theo lương; chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và luật kế toán hiện hành.	5	
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kế toán.	4	[2.3.3]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	<p>Chương 1. Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ</p> <p>1.1. Những vấn đề chung về hạch toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ</p> <p>1.2. Phân loại và nguyên tắc đánh giá vật liệu, công cụ dụng cụ</p> <p>1.3. Kế toán chi tiết vật liệu, công cụ dụng cụ</p> <p>1.4. Kế toán tổng hợp vật liệu, công cụ dụng cụ</p> <p>1.5. Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho</p>	X	X	X	X	X	X	X	X
2	<p>Chương 2. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</p> <p>2.1. Những vấn đề chung về kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.</p> <p>2.2. Hình thức tiền lương, quỹ tiền lương và các khoản trích theo lương.</p> <p>2.3. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.</p> <p>2.4. Kế toán trích trước tiền lương nghỉ phép của công nhân trực tiếp sản xuất</p>	X	X	X	X	X	X	X	X
3	<p>Chương 3. Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm</p> <p>3.1. Những vấn đề chung về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm</p> <p>3.2. Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm.</p> <p>3.3. Các phương pháp tính giá thành sản phẩm</p>	X	X	X	X	X	X	X	X

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, thi kết thúc học phần.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà...

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được nửa chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

12. Phương pháp dạy và học

Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến học phần. Giới thiệu nội dung cốt lõi của học phần, của từng chương, sau mỗi chương có tổng kết. Sử dụng bài giảng điện tử và các dụng cụ khác giảng dạy, phản hồi đầy đủ và kịp thời kết quả thảo luận, kết quả kiểm tra, thi.

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Thuyết trình, đàm thoại, phương pháp giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm, dạy học dựa trên vấn đề, phương pháp động não, tổ chức học theo nhóm.

Sinh viên lắng nghe, ghi chép, thảo luận, tranh luận và phản biện, làm bài tập cá nhân, theo nhóm, giải quyết các vấn đề, thảo luận theo nhóm. Trong quá trình học tập, sinh viên được

khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm dưới nhiều hình thức khác nhau. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ mà giảng viên giao cho.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan về kế toán, các chuẩn mực kế toán, luật kế toán, các thông tư, nghị định liên quan.
- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.
- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.
- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.
- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học phần:

- Tài liệu bắt buộc

[1] Đại học Sao Đỏ (2016), Giáo trình *Kế toán doanh nghiệp A2*.

- Tài liệu tham khảo

[2] PGS. TS. Võ Văn Nhị, 2012, *Bài tập Kế toán tài chính*, NXB Phương Đông

[3] Bộ tài chính (2014), *Thông tư 200/TT- BTC* ban hành ngày 22/12/2014

15. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p>Chương 1. Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, đặc điểm của nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ; xác định được giá xuất kho theo các phương pháp và định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Những vấn đề chung về hạch toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ.</p> <p>1.2. Phân loại và nguyên tắc đánh giá vật liệu, công cụ dụng cụ.</p> <p>Bài thực hành số 1: Phân loại, đánh giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ trong lĩnh vực xây dựng, gạch, may mặc.</p>	2	2	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu [1]: chương 1, mục 1.1 - 1.3 - Nghiên cứu tài liệu [2] chương 3, trang 91 – 98 - Nghiên cứu tài liệu [3]: TK152, 153 - Lập danh mục NVL, CCDC đối với các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng, sản xuất gạch, may mặc

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
2	1.3. Kế toán chi tiết vật liệu, công cụ dụng cụ. Bài thực hành số 1 (tiếp): Lập chứng từ, ghi sổ kế toán chi tiết nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ.	2	2	[1] [3]	- Đọc tài liệu [1]: chương 1, mục 1.4.1 - Làm bài tập chương 1, tài liệu [1] - Nghiên cứu tài liệu [3]: TK152, 153 - Sinh viên định khoản và lập được sổ chi tiết từng nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ
3	1.4. Kế toán tổng hợp vật liệu, công cụ dụng cụ. <i>1.4.1. Kế toán tổng hợp vật liệu, công cụ dụng cụ theo phương pháp kê khai thường xuyên.</i> Bài thực hành số 2: Định khoản kế toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.	2	2	[1] [2]	- Đọc tài liệu [1] chương 1 mục 1.1 - 1.4 - Tra cứu tài liệu [2] chương 3, trang 98- 103 - Tính giá xuất kho nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ - Lập sổ chi tiết vật liệu, công cụ dụng cụ
4	<i>1.4.2. Kế toán vật liệu, CCDC theo phương pháp kiểm kê định kỳ.</i> Bài thực hành số 2 (tiếp): Định khoản kế toán theo phương pháp kê khai định kỳ.	2	2	[1] [2] [3]	- Đọc tài liệu [1]: chương 1, mục 1.4.2 - Làm bài tập chương 1, tài liệu [1] - Tra cứu tài liệu [2]: trang 103 – 108 - Nghiên cứu tài liệu [3]: TK 611. - Thực hiện bút toán kết chuyển cuối kỳ
5	1.5. Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho. Bài thực hành số 3: Lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho cho nguyên vật liệu, công cụ, dụng cụ.	2	2	[1] [2]	- Đọc tài liệu [1]: chương 1, mục 1.5 - Làm bài tập chương 1, tài liệu [1] - Tra cứu tài liệu [2]: trang 109 – 113 - Tìm hiểu một số doanh nghiệp có giá

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					trị dự phòng hàng tồn kho lớn
6	<p>Chương 2. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm tiền lương, các hình thức trả lương, phương pháp tính lương và các khoản trích theo lương và định khoản được các nghiệp vụ lương phát sinh; lập được bảng phân bổ tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Những vấn đề chung về kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.</p> <p>2.2. Hình thức tiền lương, quỹ tiền lương và các khoản trích theo lương.</p> <p>Bài thực hành số 4: Xác định hình thức trả lương, các khoản thuộc quỹ lương và trích theo lương.</p>	2	2	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu [1] chương 1 mục 1.1 -1.5 - Tra cứu tài liệu [2] chương 3, trang 113 -118 - Xử lý bộ chứng từ về kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, lập các sổ thẻ liên quan
7	<p>2.3. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.</p> <p>Bài thực hành số 4 (tiếp): Định khoản và ghi sổ kế toán tiền lương.</p>	2	2	[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu [1]: chương 2 mục 2.1; 2.2 - Nghiên cứu tài liệu [3]: TK 334. - Nghiên cứu hình thức trả lương thời gian, sản phẩm tại một số công ty - Định khoản các nghiệp vụ kế toán về tiền lương và các khoản trích theo lương.
8	<p>Kiểm tra giữa học phần</p> <p>Bài thực hành số 4 (tiếp): Định khoản và ghi sổ kế toán tiền lương.</p>	2	2	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng đề cương và ôn tập các nội dung được giao

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					- Nghiên cứu tài liệu [1], [2], [3] - Kiểm tra giữa học phần
9	2.4. Kế toán trích trước tiền lương nghỉ phép của công nhân trực tiếp sản xuất Bài thực hành số 5: Tính toán và định khoản tiền lương nghỉ phép của công nhân trực tiếp sản xuất	2	2	[1] [2] [3]	- Đọc tài liệu [1]: chương 2 mục 2.4 - Làm bài tập về nhà chương 2 tài liệu [1] - Tìm hiểu các doanh nghiệp có trích trước lương nghỉ phép - Tra cứu tài liệu [2] chương 5, trang 157-162 - Nghiên cứu tài liệu [3]: TK 335, TK 338 - Định khoản các nghiệp vụ lương
10	Chương 3. Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm và phân loại được chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, định khoản và lập được bảng tính giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp. Nội dung cụ thể: 3.1. Những vấn đề chung về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm Bài thực hành số 6: Tìm hiểu quy trình sản xuất một số lĩnh vực chủ yếu: Sản xuất gạch, may mặc, nước... Xác định các loại chi phí sản xuất.	2	2	[1] [2] [3]	- Xử lý bộ chứng từ kế toán tiền lương lập các sổ thẻ kế toán liên quan - Đọc tài liệu [1]: chương 3 mục 3.1 - Tra cứu tài liệu [2]: trang 173 - 183 - Nghiên cứu tài liệu [3]: TK 621; TK622 - Quy trình công nghệ sản xuất gạch, may mặc.
11	3.2. Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm.	2	2	[1] [2] [3]	- Đọc tài liệu [1]: chương 3 mục 3.2.1 - Làm bài tập về nhà chương 3 tài liệu [1]

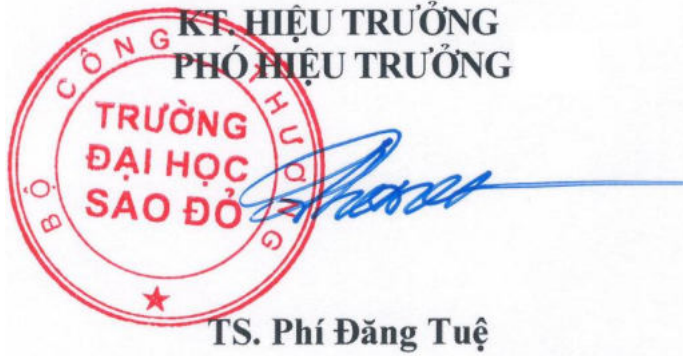
Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	3.2.1. <i>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất theo phương pháp kê khai thường xuyên</i> Bài thực hành số 7: Tập hợp chi phí sản xuất một số sản phẩm chủ yếu				- Tra cứu tài liệu [2]: trang 183 - 199 - Nghiên cứu tài liệu [3]: TK 627, TK 154
12	3.2.1. <i>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất theo phương pháp kê khai thường xuyên (tiếp)</i> Bài thực hành số 7 (tiếp): Tập hợp chi phí sản xuất một số sản phẩm chủ yếu	2	2	[1] [2]	- Đọc tài liệu [1] chương 3 mục 3.2 - Tra cứu tài liệu [2] chương 6, trang 199–209 - Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh - Lập thẻ tính giá thành sản phẩm
13	3.2.2. <i>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất theo phương pháp kiểm kê định kỳ</i> Bài thực hành số 8: Tập hợp và phân bổ chi phí sản xuất theo một số sản phẩm chủ yếu theo phương pháp kiểm kê định kỳ.	2	2	[1] [2] [3]	- Đọc tài liệu [1]: chương 3 mục 3.2.2 - Làm bài tập về nhà chương 3 tài liệu [1] - Tra cứu tài liệu [2]: trang 209 – 215 - Tìm hiểu quy trình hạch toán tập hợp chi phí theo phương pháp kiểm kê định kỳ - Nghiên cứu tài liệu [3]: TK 631
14	3.3. Các phương pháp tính giá thành sản phẩm Bài thực hành số 9: Tính giá thành sản phẩm theo phương pháp khác nhau đối với từng lĩnh vực sản xuất	2	2	[1] [2]	- Đọc tài liệu [1]: chương 3 mục 3.3 - Làm bài tập về nhà chương 3 tài liệu [1] - Tra cứu tài liệu [2]: trang 215 – 224. - Lập sổ chi tiết TK 154, tính giá trị sản phẩm dở dang
15	3.3. Các phương pháp tính giá thành sản phẩm (tiếp)	2	2	[1] [2]	- Đọc tài liệu [1]: chương 3.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	Bài thực hành số 9 (tiếp): Tính giá thành sản phẩm, lập bảng tính giá thành sản phẩm, ghi sổ chi tiết chi phí sản xuất sản phẩm.				<ul style="list-style-type: none"> - Làm bài tập về nhà chương 3 tài liệu [1] - Tra cứu tài liệu [2]: trang 224 – 237. - Xử lý bộ chứng từ và định khoản kế toán sản xuất; lập các sổ thẻ kế toán liên quan

Hải Dương, ngày 19 tháng 8 năm 2016

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Phí Đăng Tuệ

Nguyễn Thị Nhàn

Trần Thị Lan Anh